| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRÙNG KHÁNH**<br>**TỈNH CAO BẰNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 142 /2021/HS-ST
Ngày 28/12/2021

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông La Văn Viên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nông Xuân Kiên và Bà Ngôn Thị Liêm.

*Thư ký phiên tòa*: Bà Lý Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa*: Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 122/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2021/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Nông Văn Đ**; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 02 tháng 11 năm 1991 tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm BC, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nông Văn Ph (đã chết) và bà Hoàng Thị L (đã chết); Vợ, Con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

**2. Lục Văn C**; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 01 tháng 8 năm 1990 tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm BC, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lục Sỹ Ng và Bà Nông Thị Nh; Vợ: Ng Thị Th và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

**- Người làm chứng:**

1. Hoàng Văn Ng, sinh năm 1985; trú tại: xóm NNG, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB. (Vắng mặt).

2. Hoàng Văn Gi, sinh năm 1987; trú tại: xóm PC,xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB. (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên*

*tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 02/8/2021, tổ công tác Công anxã ĐH, huyện TK, tỉnh CB phối hợp với Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại xóm Bản Chang, xã Đức Hồng phát hiện bắt quả tang Nông Văn Đ, sinh năm 1991, trú tại xóm BC, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và Lục Văn C, sinh năm 1990, trú tại xóm BC, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kiểm tra người Đ, phát hiện thu giữ 01 (một) lọ thủy tinh nắp đậy màu xanh, bên trong lọ thủy tinh có 01 (một) gói ni lông màu trắng và 03 (ba) gói giấy bạc màu vàng, kiểm tra bên trong các gói đều chứa chất rắn màu trắng; 900.000 đồng (chín trăn nghìn đồng). Kiểm tra người Cầu phát hiện 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên trong có một gói giấy trắng chứa chất rắn màu trắng; số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng).

Hồi 13 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn Đ, tại xóm BC, xã ĐH, huyện TK. Kết quả khám xét phát hiện, tạm giữ 01 (một) điện thoại di động màu xanh ngọc, màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại màu vàng đồng, màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7; 01 (một) dao lam; 01 (một) mảnh giấy bạc, 04 (bốn) tờ tiền được cuộn lại thành hình cái phễu.

Ngày 02/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng vụ án, lấy mẫu giám định. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn Đ có khối lượng 1,72g (một phẩy bảy hai gam); của Lục Văn C có khối lượng 0,24g (không phẩy hai bốn gam). Tại bản kết luận giám định số 298/GĐMT ngày 15/8/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Hai mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy loại Heroine"*.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn Đ khai nhận bản thân sử dụng ma túy từ tháng 01 năm 2021. Loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là hít. Số ma túy thu giữ là do Đ nhờ một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ tại khu vực thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng mua giúp với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Sau đó, Đ đem về nhà chia nhỏ ma túy ra để sử dụng và bán lại cho những người nghiện. Đ khai nhận đã được bán ma túy cho những người sau:

Bán ma túy cho Lục Văn C, sinh năm 1990, trú tại xóm BC, xã ĐH, huyện TK 02 (hai) lần, lần đầu vào khoảng 12 giờ ngày 01/8/2021 bán với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), lần hai vào khoảng 10 giờ ngày 02/8/2021 bán với số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

Bán ma túy cho Hoàng Văn Ng, sinh năm 1985, trú tại xóm Nà Ngườm, xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh 02 (hai) lần, lần đầu bán với số tiền 100.000 đồng (một) trăm nghìn đồng trong khoảng tháng 7 năm 2021, lần hai khoảng 15 giờ chiều ngày 31/7/2021 bán với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bán ma túy cho Hoàng Văn Gi, sinh năm 1987, trú tại xóm PC,xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB 03 (ba) lần trong đó 02 (hai) lần bán với số tiền 100.000 đồng, lần 03 (ba) bán với số tiền 50.000 đồng bán liên tục trong 03 ngày từ ngày 31/7/2021 đến 02/8/2021.

Địa điểm bán ma túy tại nhà Đ, hình thức giao dịch qua lỗ gạch phía trước nhà. Bị cáo ở nhà một mình nên thường xuyên cho những người nghiện đến nhà sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo được cho Lục Văn C sử dụng ma túy tại nhà 02 (hai) lần vào ngày 01, 02/8/2021; Hoàng Văn Gi sử dụng ma túy tại nhà 03 (ba) lần vào các ngày 31/7, 01,02/8/2021. Khi sử dụng ma túy ở nhà Đ, Cầu và Gi có hỏi và được Đ đồng ý cho sử dụng ma túy tại nhà.

Lục Văn C khai nhận bản thân sử dụng ma túy từ năm 2018 cho đến khi bị bắt. Bị cáo mua ma túy về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo trực tiếp mua ma túy tại nhà Nông Văn Đ 02 (hai) lần, lần đầu mua với số tiền 200.000 đồng vào ngày 01/8/2021, lần thứ hai mua với số tiền 400.000 đồng vào ngày 02/8/2021. Sau khi mua ma túy xong, Cầu sử dụng ma túy tại nhà Đ luôn.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn Gi khai nhận: Từ ngày 31/7/2021 đến ngày 02/8/2021 Gi được mua ma túy với Đ, nhà ở xóm BC, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB 03 (ba) lần mỗi ngày mua ma túy với Đ một lần, ngày 31/7 và ngày 02/8/2021mỗi ngày mua với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), ngày 02/8/2021 mua ma túy với Đ số tiền 50.000 đồng. Mỗi lần mua ma túy với Đ, Gi đi bộ đến nhà Đ và hỏi mua ma túy Đ đồng ý và đưa ma túy cho Gi theo đúng số tiền Gi đưa cho Đ. Mua ma túy xong Gi hỏi Đ là "anh chơi ở đây luôn nhé" ý của Gi là xin sử dụng ma túy trong nhà của Đ. Đ biết và đã đồng ý cho Gi sử dụng ma túy trong nhà của Đ luôn. Cả 03 (ba) lần đều sử dụng trong nhà Đ. Lần cuối Gi sử dụng là sáng ngày 02/8/2021 khoảng 10 giờ Gi đi từ nhà đến nhà của Đ, khi đến nhà Đ Gi có gặp Cầu nhà ở xóm Bản Chang, Đức Hồng, Trùng Khánh đang ngồi trong nhà Đ, Gi hỏi mua ma túy với Đ số tiền 50.000 đồng. Đ đồng ý và bán ma túy cho Gi. Sau đó Gi cùng Đ và Cầu cùng sử dụng ma túy tại nhà Đ, khi đang sử dụng thì bị Công an bắt quả tang và lập biên bản.

Lời khai của Nông Văn Đ, Lục Văn C phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, kết luận giám định, kết quả cân khối lượng Heroine và những vật chứng, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Đ khai mua với một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ tại khu vực thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không có cơ sở để điều tra, xác minh nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số 124/CT-VKSTK, ngày 10 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Truy tố bị cáo Lục Văn C về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nông Văn Đ, Lục Văn C thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử

tuyên bố bị cáo Nông Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo Lục Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 256, Điều 55, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nông Văn Đ.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Lục Văn C.

Xử phạt bị cáo Nông Văn Đ với mức án từ 07 năm đến 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, từ 07 năm đến 08 năm tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo phải chấp hành là 14 năm đến 16 năm tù.

Xử phạt bị cáo Lục Văn C mức án từ 01 năm đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: " vật chứng: 01 (một) chiếc lọ thủy tinh; 02 (hai) mảnh túi ni lông; 04 (bốn) mảnh giấy phát hiện, thu giữ đối với Nông Văn Đ, Lục Văn C ngày 02/8/2021".

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Dao lam, giấy bạc thu giữ khi khám xét Nông Văn Đ ngày 02/8/2021".

- Tuyên trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 tạm giữ đối với Lục Văn C ngày 02/8/2021, không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tuyên trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO tạm giữ đối với Nông Văn Đ ngày 02/8/2021, không liên quan đến hành vi phạm tội. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 04 (bốn) tờ tiền trong đó: 02 tờ mệnh giá 2.000đ và 02 tờ mệnh giá 1.000đ.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) của Đ do bán ma túy mà có;

Truy thu số tiền 250.000 đồng đối với Nông Văn Đ do bán ma túy mà có.

- Tuyên trả lại số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) thu giữ của Lục Văn C không liên quan đến hành vi phạm tội. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, Các bị cáo Nông Văn Đ, Lục Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Khi được nói lời sau cùng, cả 2 bị cáo đều mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa, các bị cáo Nông Văn Đ, Lục Văn C nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 02/8/2021, tổ công tác Công anxã ĐH, huyện TK, tỉnh CB phối hợp với Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại xóm Bản Chang, xã Đức Hồng phát hiện bắt quả tang Nông Văn Đ, sinh năm 1991, trú tại xóm BC, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB có hành vi mua bán trái phép 1,72g ma túy (Heroine). Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng và bán kiếm lời. Nông Văn Đ đã bán 07 lần cho 03 người, thu được số tiền 1.150.000 đồng, tại thời điểm bắt quả tang có mặt Lục Văn C, sinh năm 1990, trú tại xóm BC, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB có hành vi tàng trữ trái phép 0,24g ma túy (Heroine). Mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Trước thời điểm bị bắt Đ đã cho Hoàng Văn Gi, sử dụng ma túy ma túy 03 (ba) lần và Lục Văn C sử dụng 02 (hai) lần địa điểm tại bàn uống nước nhà ở của Nông Văn Đ.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố đối với các bị cáo Nông Văn Đ, Lục Văn C là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo Nông Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lục Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

***"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:***

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*c, Hrroine...có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;..."*

***"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:***

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*b, Phạm tội 02 lần trở lên".*

***"Điều 256. Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy***

*1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*b,phạm tội 02 lần trở lên…"*

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của chất ma tuý đối với sức khoẻ con người và biết rõ hành vi mua bán, tàng trữ và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý bị Nhà nước cấm nhưng do bản thân nghiện ma túy nên các bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nông Văn Đ là rất nghiêm trọng và Lục Văn C là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác diễn ra, cản trở cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm ở địa phương. Do đó, cần xử phạt nghiêm và phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với các bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên cả 02 bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có

Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, các bị cáo có nhân thân xấu là nghiện ma túy.

[4]. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nên được chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng của vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: " vật chứng: 01 (một) chiếc lọ thủy tinh; 02 (hai) mảnh túi ni lông; 04 (bốn) mảnh giấy phát hiện, thu giữ đối với Nông Văn Đ, Lục Văn C ngày 02/8/2021" và 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Dao lam, giấy bạc thu giữ khi khám xét Nông Văn Đ ngày 02/8/2021";

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 04 (bốn) tờ tiền trong đó: 02 tờ mệnh giá 2.000đ và 02 tờ mệnh giá 1.000đ.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) của Đ do bán ma túy mà có;

- Truy thu số tiền 250.000 đồng đối với Nông Văn Đ do bán ma túy mà có.

- Tuyên trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 tạm giữ đối với Lục Văn C ngày 02/8/2021, không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tuyên trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO tạm giữ đối với Nông Văn Đ ngày 02/8/2021, không liên quan đến hành vi phạm tội. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tuyên trả lại số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) thu giữ của Cầu không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. *Về án phí*: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nông Văn Đ, Lục Văn C phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8]. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo:

Bị cáo Nông Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy";

Bị cáo Lục Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 256; Điều 55, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Văn Đ.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lục Văn C.

Xử phạt bị cáo Nông Văn Đ 07 (Bảy) năm tù về tội "*mua bán trái phép chất ma túy*", 07 (Bảy) năm tù về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo phải chấp hành là 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/8/2021.

Xử phạt bị cáo Lục Văn C 15 (mươi năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tích từ ngày 02/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: " vật chứng: 01 (một) chiếc lọ thủy tinh; 02 (hai) mảnh túi ni lông; 04 (bốn) mảnh giấy phát hiện, thu giữ đối với Nông Văn Đ, Lục Văn C ngày 02/8/2021"; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Dao lam, giấy bạc thu giữ khi khám xét Nông Văn Đ ngày 02/8/2021".

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) của Đ do bán ma túy mà có.

- Truy thu số tiền 250.000 đồng đối với Nông Văn Đ do bán ma túy mà có.

- Tuyên trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 cho bị cáo Lục Văn C không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tuyên trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO đã qua sử dụng cho bị cáo Nông Văn Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tuyên trả lại số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) thu giữ của Cầu, không liên quan đến hành vi phạm tội. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*Xác nhận số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2021.*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nông Văn Đ, Lục Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận**:
- Tòa Hình sự TAND tỉnh Cao Bằng, Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA Tòa án nhan dân tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Trại giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- Công an huyện Trùng Khánh;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- THADS-Trùng Khánh; UBND xã Đức Hồng;
- Các bị cáo; Lưu hồ sơ; Lưu án văn.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**La Văn Viên**